TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2- BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH

Bản án số:315/2026/HS-ST
Ngày 27/8/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- BẮC NINH - TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Thanh Thuần.

Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Oanh

Ông Trương Đức Lâm

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Quyền– Thư ký TAND khu vực 2- Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện VKSND khu vực 2- Bắc Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tiến S- KSV.

Ngày 27 tháng 8 năm 2026, Tại trụ sở TAND khu vực 2- Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 249/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2026; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 301 /2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Lý X; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1990.

Nơi thường trú: tổ dân phố N, phường N, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Chức vụ: không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12.

Họ và tên cha: Nguyễn Lý H, sinh năm 1945 (đã chết).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1947.

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con út.

Vợ: Linh Thị H1, sinh năm 1989.

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2026 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh B.

2. Họ và tên: Hoàng Tân T1; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1996.

Nơi thường trú: thôn C, xã N, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Chức vụ: không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12.

Họ và tên cha: Hoàng Tân T2, sinh năm 1964 (đã chết).

Họ và tên mẹ: Vũ Thị T3, sinh năm 1971.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út.

Vợ: Hoàng Thị T4, sinh năm 1997.

Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2026 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh B.

3. Họ và tên: Nguyễn Huy L; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1986.

Nơi thường trú: tổ dân phố T, phường N, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Chức vụ: không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12.

Họ và tên cha: Nguyễn Huy Đ, sinh năm 1959 (đã chết).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T5, sinh năm 1960.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út.

Vợ: Diêm Thị N, sinh năm 1993, đã ly hôn.

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo đầu thú; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2026 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh B.

III. Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đoàn Văn N1, sinh năm 1999 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường N, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Nguyễn Xuân N2, sinh năm 1986 (Có mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường N, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 09/3/2026, tại nhà của Nguyễn Lý X, sinh năm 1990, địa chỉ ở tổ dân phố T, phường N, tỉnh Bắc Ninh; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Công an phường N kiểm tra phát hiện bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Lý X và Hoàng Tân T1, sinh năm 1996, trú tại thôn C, xã N, tỉnh Bắc Ninh đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho X, T1 và Đoàn Văn N1, sinh năm 1999, trú tại tổ dân phố S, phường N, tỉnh Bắc Ninh.

Thu giữ trong khay kim loại trên mặt chiếu giường ngủ của Nguyễn Lý X: 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng hồng nghi là ma túy; 01 mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, một mặt có bám dính chất màu đen nghi là ma túy, tất cả được niêm phong trong phòng bì ký hiệu "QT". Ngoài ra còn thu giữ của X 01 lọ nhựa, nắp được gắn 02 đoạn ống nhựa; 01 cuộn giấy bạc; 01 bật lửa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02; thu giữ của Hoàng Tân T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen.

Sau khi bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm ma túy qua mẫu nước tiểu đối với Nguyễn Lý X, Hoàng Tân T1, Đoàn Văn N1. Kết quả các đối tượng đều dương tính với ma túy Methamphetamine.

Ngày 09/3/2026, Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu Phòng K Công an tỉnh B trưng giám định ma túy đối với các đồ vật được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT" và 03 mẫu nước tiểu của Nguyễn Lý X, Hoàng Tân T1, Đoàn Văn N1.

Tại Kết luận giám định số 1127 ngày 11/3/2026 của Phòng K- Công an tỉnh B kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng hồng bám dính trên 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

- Chất màu đen bám dính trên một mặt của 01 mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

- Mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Lý X, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố N, phường N, tỉnh Bắc Ninh bên trong chai nhựa ký hiệu "Xuân" gửi giám định tìm thấy M.

- Mẫu nước tiểu ghi thu của Hoàng Tân T1, sinh năm 1996, trú tại thôn C, xã N, tỉnh Bắc Ninh bên trong chai nhựa ký hiệu "T1" gửi giám định tìm thấy M.

- Mẫu nước tiểu ghi thu của Đoàn Văn N1, sinh năm 1999, trú tại tổ dân phố S, phường N, tỉnh Bắc Ninh bên trong chai nhựa ký hiệu "Nam" gửi giám định tìm thấy Methamphetamine

Ngày 25/3/2026, Nguyễn Huy L, sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố T, phường N, tỉnh Bắc Ninh đến Cơ quan điều tra để đầu thú về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Lý X. Tiến hành xét nghiệm ma túy qua mẫu nước tiểu, kết quả L dương tính với chất ma túy MET.

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Huy L tại tổ dân phố T, phường N, tỉnh Bắc Ninh, thu giữ: trong phòng ngủ của L 01 mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng trên bề mặt có bám dính chất màu nâu đen; thu giữ trong hộp giấy

trong ngăn kéo 01 đoạn ống nhựa được cắt vát một đầu bên trong bám dính chất màu trắng hồng, được niêm phong ký hiệu "KX1"; 01 cuộn giấy bạc; nhiều đoạn ống nhựa; nhiều túi nilon màu trắng có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ. Ngoài ra còn thu giữ của L 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung số IMEI 1: 355659321701728, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 36B7-121.60

Ngày 25/3/2026, Cơ quan điều tra Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu Phòng K Công an tỉnh B giám định chất ma túy đối với các đồ vật được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KX1" thu giữ tại phòng của L.

Tại Kết luận giám định số 1441 ngày 30/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Trong 01 phong bì ký hiệu "KX1" đã được niêm phong gửi giám định có:

- Chất màu nâu đen bám dính trên một mặt 01 mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

- Chất màu trắng hồng bám dính trong 01 đoạn ống nhựa một đầu được cắt vát là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng

Quá trình điều tra xác định được: Do có mối quan hệ xã hội quen biết nhau, ngày 08/3/2026, Hoàng Tân T1 đến nhà Nguyễn Lý X tại tổ dân phố T, phường N, tỉnh Bắc Ninh chơi và xin ngủ nhờ tại đây. Đến khoảng 13 giờ ngày 09/3/2026, Đoàn Văn N1 cũng đến nhà X chơi; đến 17 giờ cùng ngày, X nảy sinh ý định sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không có tiền mua, biết T1 cũng là người sử dụng ma túy nên X bảo T1 đưa tiền để mua ma tuý về sử dụng. T1 đồng ý và chuyển khoản từ số tài khoản 0364588385 Ngân hàng M1 của T1 đến số tài khoản 02725969501 Ngân hàng T6 của X số tiền 300.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, X gọi điện qua ứng dụng Zalo đến tài khoản Zalo "Nguyễn Huy L" của Nguyễn Huy L để hỏi mua ma túy, L đồng ý và nhắn tin qua Zalo cho Xuân mã Q code số tài khoản 0942428556 Ngân hàng M1 mang tên Nguyễn Huy L để X chuyển tiền mua ma túy. Sau khi chuyển 300.000 đồng, L hẹn X đến lấy ma túy ở phía sau nhà L. Khi X đến, L lấy 01 túi nilon có viền màu đỏ bên trong đựng ma túy đá và 01 viên ma túy ngựa đứng ở trên tầng 2 nhà L ném túi nlon đựng ma túy xuống dưới đất vị trí X đang đứng rồi đi vào trong nhà nghỉ ngơi. X cầm gói ma túy mang về nhà bỏ ma túy vừa mua được để xuống giường, T1 lấy chai nhựa có gắn ống hút và cuộn giấy bạc ở dưới nền nhà đặt lên giường. T1 tiếp tục xé mảnh giấy bạc để làm máng sử dụng ma túy rồi cầm gói ma túy đổ lên mảnh giấy bạc, cầm bật lửa gas hơ nóng ma túy cho mọi người sử dụng bằng hình thức hút, X sử dụng đầu tiên rồi đến N1 và T1. Khi T1 đang sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt qua tang thu giữ vật chứng liên quan.

Với nội dung trên Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKS-KV2 ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh truy tố các bị cáo

Nguyễn Lý Xuân, Hoàng Tân Thắng về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Và Truy tố đối với bị cáo Nguyễn Huy L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh thực hành quyền công tố đã luận tội đối với các bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Nguyễn Lý X từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 9 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2026.

- Xử phạt Hoàng Tân T1 từ 07 năm 04 tháng đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/3/2026.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy L từ 03 năm tháng đến 03 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/3/2026

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì đã được niêm phong ký hiệu "QT1" bên trong đựng mẫu vật là ma túy hoàn lại sau giám định; 01 lọ nhựa, nắp được gắn 02 đoạn ống nhựa; 01 cuộn giấy bạc; 01 bật lửa; 01 cuộn giấy bạc, nhiều đoạn ống nhựa, nhiều túi nilon màu trắng có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ,

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02 của Nguyễn Lý X; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen của Hoàng Tân T1 thu giữ khi bắt quả tang; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A06 5G thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Huy L là công cụ phương tiện các bị can sử dụng vào việc phạm tội.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật TTHS; Điều 23 Nghị Quyết 326//2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: các bị cáo đều phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghãi vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt là phù hợp theo quy định tại khoản 1, Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]: Tại phiên toà hôm nay các bị cáo Nguyễn Lý X, Hoàng Tân T1 và Nguyễn Huy L có mặt tại phiên tòa đã hoàn toàn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội; Lời khai của người Người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng18 giờ ngày 09/3/2026, tại nhà ở của Nguyễn Lý X có địa chỉ tại tổ dân phố T, phường N, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Lý X, Hoàng Tân T1 đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho X, T1 và Đoàn Văn N1, sinh năm 1999, trú tại tổ dân phố S, phường N, tỉnh Bắc Ninh. Nguồn gốc số ma túy X, T1, N1 sử dụng là mua của Nguyễn Huy L, sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố T, phường N, tỉnh Bắc Ninh với giá 300.000 đồng.

Các bị cáo đều đủ lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Mua bán trái phép chất ma tuy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma tuý là hiểm hoạ cho đời sống cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, là nguy cơ lây truyền các căn bệnh xã hội như HIV, AIDS… Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tổ chức sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển… trái phép chất ma tuý. Đảng và Nhà nước ta đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này. Do đó cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội

của các bị cáo gây ra, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới giáo dục bị cáo biết tuân thủ pháp luật và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh truy tố các bị cáo theo các tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. **Nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:**

Về nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự

Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn.

Đối với bị cáo Nguyễn Lý Xuân G vai trò chính trong vụ án là người khởi xướng và là người trực tiếp đi mua ma tuý về để T1 và N1 sử dụng ma tuý, nên bị cáo là người có vai trò chính trong vụ án. Do vậy Bị cáo phải chịu mức hình phạt cao nhất.

Đối với bị cáo T1 là người trực tiếp chuyển tiền cho bị cáo X và là người chuẩn bị công cụ để sử dụng ma tuý do đó bị cáo T1 là người có vai trò thứ hai trong vụ án.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo Nguyễn Huy L đầu thú nên được thêm thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Từ những nhận định trên đây, thấy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích và biết tuân thủ pháp luật.

Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội và vai trò của bị cáo do vậy cần được chấp nhận.

[6]. Do các bị cáo đang bị tạm giam, nên cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[7]. Về hình phạt bổ sung:

Do các bị cáo đều là những đối tượng nghiện ma túy, không có công việc ổn định, không có tài sản, nếu áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền sẽ gây khó khăn cho việc thi hành án, nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8]. Về các tình tiết khác của vụ án.

Đối với Đoàn Văn N1 không tham gia cùng X và T1 "Tổ chức sử dụng ma tuý", Tại phiên toà cả X và T1 đều khai nhận N1 không tham gia tổ chức sử dụng ma tuý, nên không có căn cứ xử lý đối với N1 về tội " Tổ chức sử dụng ma tuý" là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Huy L, và Đoàn Văn N1 quá trình điều tra xác minh tại địa phương Lực, Nam không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Ngày 22/6/2026, Công an tỉnh B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với L, N1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho L, L khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh, làm rõ là có căn cứ.

[9]. **Về vật chứng của vụ án gồm:**

Đối với 01 (Một) phong bì đã được niêm phong ký hiệu "QT1" bên trong đựng mẫu vật là ma túy hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 lọ nhựa, nắp được gắn 02 đoạn ống nhựa; 01 cuộn giấy bạc; 01 bật lửa; 01 cuộn giấy bạc, nhiều đoạn ống nhựa, nhiều túi nilon màu trắng có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ,

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02 của Nguyễn Lý X; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen của Hoàng Tân T1 thu giữ khi bắt quả tang; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A06 5G thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Huy L là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 300.000 đồng bị cáo L bán ma tuý mà có, cần truy thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 36B7-121.60 thu giữ của L là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Xuân N2, anh N2 cho L mượn và không biết L sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Ngày 22/6/2026, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho anh N2, Quá trình điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên toà anh N2 không có yêu cầu, đề nghị gì, do vậy Quyết định xử lý vật chứng của cơ quan điều tra là đúng quy định.

[10]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật TTHS; Điều 23 Nghị Quyết 326//2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: các bị cáo đều phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Nguyễn Lý X 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2026.
Xử phạt Hoàng Tân T1 07 (bẩy) năm 04 (bốn) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/3/2026.
Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:
Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy L 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/3/2026
Căn cứ điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:
- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì đã được niêm phong ký hiệu "QT1" bên trong đựng mẫu vật là ma túy hoàn lại sau giám định; 01 lọ nhựa, nắp được gắn 02 đoạn ống nhựa; 01 cuộn giấy bạc; 01 bật lửa; 01 cuộn giấy bạc, nhiều đoạn ống nhựa, nhiều túi nilon màu trắng có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ,
-Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02 của Nguyễn Lý X; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen của Hoàng Tân T1 thu giữ khi bắt quả tang; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A06 5G thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Huy L là công cụ phương tiện các bị can sử dụng vào việc phạm tội.
- Truy thu số tiền 300.000 đồng của bị cáo Nguyễn Huy L thu lợi bất chính, do bán ma tuý mà có.
3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật TTHS; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: các bị cáo đều phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩavụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND KV2- Bắc Ninh
- Công an tỉnh Bắc Ninh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Tối Cao;
- Cơ quan ANĐT VKSND Tối Cao;
- Phòng THADS khu vực 2- Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Ngô Thanh Thuần